

Số: 35 /NQ-THCSPVA

Củ Chi, ngày 14 tháng 2 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về phê duyệt Chiến lược phát triển Trường THCS Phước Vĩnh An
giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHƯỚC VINH AN

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của thủ tướng chính phủ về Quy định quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2024 về kiện toàn Hội đồng trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An nhiệm kỳ 2020- 2025.

Căn cứ nội dung biên bản họp Hội đồng trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An ngày 14 tháng 02 năm 2025.

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHƯỚC VINH AN

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê duyệt Chiến lược phát triển Trường THCS Phước Vĩnh An giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035 của trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An;

Điều 2: Căn cứ vào nội dung và tiến độ thực hiện trong Chiến lược giao Hiệu trưởng chủ động triển khai thực hiện lồng ghép trong kế hoạch vào công tác hàng năm của nhà trường; định kỳ Hội đồng trường rà soát, đánh giá điều chỉnh đảm bảo thực hiện có hiệu quả, chất lượng;

Điều 3: Cán bộ quản lý, Ban chấp hành công đoàn, các đoàn thể, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT huyện Củ Chi (để b/c)
- Hội đồng trường;
- Website trường THCS PVA;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG
PHẠM THỊ THU HƯỜNG

Số: 94 /KH-THCSPVA

Cù Chi, ngày 15 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển Trường THCS Phước Vĩnh An
giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035

Căn cứ Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 13383/KH-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cù Chi về triển khai thực hiện chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Cù Chi;

Căn cứ nội dung biên bản họp góp ý của Hội đồng trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An ngày 14 tháng 02 năm 2025.

Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030 tầm nhìn đến năm 2035 tại đơn vị cụ thể như sau:

I. GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG

Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An được thành lập vào năm 1971, giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ diễn ra ác liệt nhất tại chiến trường miền Nam. Sau ngày miền Nam được giải phóng thống nhất đất nước, trường Trung học Tỉnh hạt Phước Vĩnh Ninh sáp nhập với trường Tiểu học Phước Vĩnh Ninh với tên mới là Trường Phổ thông cơ sở Phước Vĩnh An (cơ sở chính đặt tại Trường Tiểu học Phước Vĩnh An hiện nay). Đến năm 1991, trường được tách ra từ trường Phổ thông cơ sở Phước Vĩnh An với tên gọi là Trường phổ thông cấp 2 Phước Vĩnh An và hiện nay là Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An. Năm 2013, trường được Ủy ban nhân dân huyện Cù Chi đã phê duyệt dự án xây dựng mới với khuôn viên rộng 10.142,2 m². Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An được thành lập theo Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 08/08/1991 của Ủy ban nhân dân Huyện Cù Chi.

Nằm ở khu vực trung tâm của huyện Cù Chi, Trường THCS Phước Vĩnh An có nhiều thuận lợi và thách thức trong việc hoạch định chiến lược phát triển nhà trường, góp phần hoàn thành nhiệm vụ kinh tế, chính trị và xã hội của huyện nhà trong giai đoạn 5 năm (2025 – 2030).

Nhiều năm qua, cùng với sự nỗ lực của thầy và trò, bên cạnh đó là sự quan tâm chỉ đạo của các cấp các ngành, chính quyền địa phương; năm 2003 nhà trường nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; năm 2008 nhà trường nhận được Huân chương lao động hạng 3; năm 2016 Nhà trường nhận được cờ thi đua của UBND Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2024-2025 nhà trường vinh dự được đón nhận danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia Mức 1, kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2. Hiện tại, nhà trường đã, đang ngày càng khẳng định vị thế và uy tín trước các cấp lãnh đạo và nhân dân.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2025-2030 nhằm xác định rõ



định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Phước Vĩnh An là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; đồng thời cùng các trường THCS trong huyện Củ Chi xây dựng ngành giáo dục của huyện nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

II. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG VÀ BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng nhà trường

1.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	CBQL	3	3	3	3	0	2	1		
2	Giáo viên	50	34	26	50	0		47	3	
3	Nhân viên	12	7	1	2	10		2	2	10
Tổng cộng		65	44	28	55	10	2	50	5	10

1.2. Học sinh

Khối Lớp	Số lớp, số học sinh					Học sinh khuyết tật
	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số Học sinh	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số	
6	8	293	146	6	0	8
7	8	344	175	7	3	2
8	7	290	149	6	4	12
9	6	229	119	6	1	3
Tổng	29	1156	589	25	8	25

1.3. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng học bộ môn	Số phòng chức năng	Số phòng học
------------------	---------------------	--------------------	--------------

10 142,2 m ²	11	14	29
-------------------------	----	----	----

- Điều kiện giảng dạy các lớp năng khiếu: tốt, đáp ứng được yêu cầu bộ môn.

- Điều kiện giảng dạy các lớp khác:

+ Nhà đa năng: đảm bảo yêu cầu phục vụ cho giảng dạy.

+ Phòng thực hành: đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ thực hành theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

+ Phòng dạy Tin học: có 1 phòng với 45 máy tính.

- Thiết bị chiếu sáng: đầy đủ.

- Thiết bị tạo sự thông thoáng (quạt...): tốt.

- Phòng học bộ môn: (02) phòng KHTN, (01) phòng bộ môn Tin học, (01) phòng Tiếng Anh, (01) phòng Lịch sử - Địa lý, (01) phòng Nghệ thuật, (01) phòng Steam, (01) Nhà thi đấu đa năng, (01) phòng Ngữ Văn, (01) phòng Toán- Tin, (01) phòng Công Nghệ.

- Số phòng học và phòng chức năng: (29) phòng học: (01) phòng Thư viện, (01) phòng Y tế, (01) phòng Hiệu trưởng, (02) phòng Phó Hiệu trưởng, (01) phòng hành chánh, (01) phòng tài vụ, (01) phòng Đoàn - Đội, phòng Thiết bị, (01) phòng Giáo viên, (01) phòng giám thị, (01) Hội trường, (01) phòng Thư viện, (01) phòng Truyền thống, (01) phòng tư vấn tâm lý, (01) phòng tiếp dân, 6 khu nhà vệ sinh cho hs và gv; (01) khu để xe cho học sinh và giáo viên; cantin phục vụ trong trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh.

- Thiết bị dạy học: 30 ti vi thông minh (Smart Tivi).

Nhìn chung nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 02 buổi/ngày và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

1.4. Chất lượng đào tạo (giai đoạn 2020-2025)

* Xếp loại học lực (học tập), hạnh kiểm (rèn luyện)

Số liệu	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022 - 2023	Năm học 2023 - 2024
Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi/tốt	46,21%	34,32%	37,08%	30,94%	33,28%
Tỷ lệ học sinh xếp loại khá	32,79%	35,76%	36,44%	37,32%	38,42%
Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu,	2,78%	5,57%	3,53%	5,76%	3%

kém/ chưa đạt					
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	96,04%	90,12%	92,66%	93,17%	97,43%
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	3,96%	9,88%	7,34%	6,83%	2,57%
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình/ đạt	0%	0%	0%	0%	0%

* Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng, lưu ban, bỏ học, tốt nghiệp THCS, hiệu xuất đào tạo.

Năm học	Kết quả				
	Lên lớp thẳng	Lưu ban	Bỏ học	TN. THCS	Hiệu suất đào tạo
2019-2020	97,1%	0,58%	0,99%	100%	90,63%
2020-2021	92,19%	1,08%	0,97%	95,89%	88,23%
2021-2022	96,4%	0,2%	3,8%	98,54%	91,2%
2022-2023	94,3%	0,6%	1%	99,62%	91,28%
2023-2024	97,1%	0,8%	0,77%	100%	90,37%

2. Bối cảnh giáo dục của địa phương và nhà trường

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công

nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 là chương trình mở, tăng tính tự chủ cho nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, kỹ thuật, công nghệ và thông tin nhất là trí tuệ nhân tạo (AI).

Trường THCS Phước Vĩnh An trú đóng trên địa bàn xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh là xã Nông thôn mới do Trung ương hỗ trợ. Cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng tốt nên kinh tế - văn hóa – xã hội phát triển bền vững.

Trình độ dân trí của địa phương ngày càng được nâng cao nên có sự quan tâm cao của phụ huynh trong địa bàn đối với công tác dạy học, giáo dục của nhà trường.

Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Thường trực UBND huyện Củ Chi trong công tác giáo dục trên địa bàn huyện và sự chỉ đạo kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

2.1.2. Thách thức

Trường Trung học cơ sở năm học 2024 -2025 hoạt động 2 điểm trường khó khăn nhiều về cơ sở vật chất.

Số lượng học sinh là con, em của người dân có thường trú tại các huyện, tỉnh khác (kinh tế còn nhiều khó khăn) đến địa phương sinh sống, làm việc (công nhân may, thợ xây, trồng rau, làm thuê, mua bán nhỏ lẻ...) thu nhập thấp, nhận thức về giáo dục toàn diện cho học sinh chưa cao nên vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh còn thiếu sự phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Tình hình kinh tế chính trị xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến ngành giáo dục nói chung và các nhà trường nói riêng.

Cơ sở vật chất - kỹ thuật đòi hỏi được trang bị đầy đủ, hiện đại, phù hợp đòi hỏi nội dung chương trình giáo dục trong tình hình mới; đòi hỏi trình độ cũng như kỹ thuật, vận hành khai thác các trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn đòi hỏi được nâng cao, phát triển thường xuyên.

Tệ nạn xã hội ngày càng nhiều, các kênh thông tin mở trong thời đại số hiện nay tác động và ảnh hưởng khá lớn đến đời sống, thị hiếu của đông đảo bạn trẻ dẫn đến tình trạng đạo đức, lối sống của một bộ phận học sinh sa sút, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục nhà trường.

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh

Trường có bề dày truyền thống hơn 30 năm xây dựng và phát triển, số lượng học sinh giỏi cấp huyện, cấp thành phố, huy chương Olympic luôn cao và được tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng ba.

Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đáp ứng nhu cầu cho hoạt động dạy học (bàn ghế, máy tính, máy chiếu, phòng thực hành thí nghiệm, sân chơi bãi tập đảm bảo học chính khóa và ngoại khóa...)

Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong nhà trường.

Có giáo viên là mạng lưới hội đồng bộ môn của huyện.

Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, đổi mới, sáng tạo trong dạy học và giáo dục.

Giáo viên Tổng phụ trách Đội đã được bồi dưỡng về công tác tổng phụ trách, có năng lực chuyên môn tốt, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác Đội.

Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường.

Tất cả công chức, viên chức, người lao động đều có phẩm chất đạo đức tốt, nghiệp vụ sư phạm tốt, năng lực chuyên môn khá tốt.

Tổng số học sinh 1156 học sinh/29 lớp (bình quân 40 học sinh/ lớp), học sinh nhà trường có truyền thống năng động, sáng tạo, chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường và ý thức tốt về tầm quan trọng của việc học tập cho tương lai sau này.

2.2.2. Điểm yếu

Thiết bị dạy thiếu theo quy định đồ dùng dạy học tối thiểu cấp THCS theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nguồn lực vận động, tài trợ chưa đáp ứng được nhu cầu giáo dục của nhà trường.

Vẫn còn một số giáo viên còn ngại đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nên chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Năng lực ứng dụng CNTT chưa cao và chưa đồng đều.

Thiếu giáo viên ở 1 số môn trong nhà trường.

Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của cha mẹ đến việc học và giáo dục toàn diện của con em mình.

Tinh thần tự học, động cơ, thái độ của một số học sinh chưa cao.

Học sinh chưa tiếp cận Đề án Tin học và bước đầu tiếp xúc với Đề án nâng cao năng lực tiếng Anh cho học sinh. (chỉ mới thực hiện khối 6 năm học 2024-2025)

3. Xác định các vấn đề ưu tiên giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, chú trọng bồi dưỡng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác.

Tăng cường việc đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình, thực hiện đổi mới trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục tăng quyền tự chủ cho các tổ

chuyên môn về thực hiện nội dung chương trình, kiểm tra đánh giá, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Hoàn thành việc cập nhật dữ liệu của nhà trường lên cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố, đảm bảo chính xác, đầy đủ thông tin.

Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, chương trình GDPT 2028. Phân đầu đến 2035 Trường đạt chuẩn quốc gia Mức 2; đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3.

Tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, tăng cường bổ sung câu lạc bộ, các hoạt động phát triển năng khiếu, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường có uy tín lâu dài về chất lượng giáo dục, tổ chức mô hình trường học hoạt động theo hướng hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại; có đội ngũ giáo viên giỏi, ứng dụng sáng tạo và hiệu quả công nghệ thông tin và các phương tiện hiện đại trong giảng dạy và các hoạt động giáo dục; tạo dựng môi trường học tập thân thiện, học sinh năng động sáng tạo tích cực, có kỹ năng giải quyết tốt mọi tình huống, thích ứng nhanh, kịp lúc với xu thế thời đại mới.

2. Sứ mệnh

Phấn đấu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới; nâng cao vị thế của nhà trường trong Huyện và Thành phố; đào tạo đội ngũ giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có ý thức vươn lên, phấn đấu giữ vững đạt chuẩn quốc gia Mức 1; đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2. Phấn đấu đến 2035 Trường đạt chuẩn quốc gia Mức 2; đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung đến 2035

Giáo dục toàn diện học sinh gắn liền giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, khơi dậy lòng yêu nước, khát vọng cống hiến, niềm tự hào dân tộc, tự hào học sinh Thành phố mang tên Bác qua xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trong nhà trường và văn hóa học đường làm lan tỏa mạnh mẽ các giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong giáo dục, đảm bảo người học có đủ kiến thức và kỹ năng, trở thành nguồn nhân lực xây dựng Thành phố chuyển đổi số, Thành phố thông minh; ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động của Ngành và tiến tới xây dựng Thành phố thông minh.

Đào tạo người học trở thành công dân yêu nước, tự hào dân tộc, có đạo đức, kỷ luật, ý thức trách nhiệm xã hội; có kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu môn học; có tầm nhìn, tư duy phát triển; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, mô phạm, đồng thời là tấm gương về giá trị đạo đức lối sống cho giáo viên, học sinh noi theo; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đảm bảo chuẩn hoá về trình độ đào tạo, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, năng động, sáng tạo,

Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học, dạy học để người học hạnh phúc.

Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tại xã Phước Vĩnh An; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, thực hiện trường học tự chủ, dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chuyên nghiệp, cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục nhằm tiến đến xây dựng trường học hạnh phúc.

Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch giáo dục năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh trong nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm học 2024 - 2025, nhà trường tiếp tục thực hiện kế hoạch của ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Củ Chi với chủ đề năm học 2024-2025 “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh*” hướng đến mục tiêu:

Thực hiện tốt chủ đề cụ thể của các năm học tiếp theo.

Triển khai thực hiện Trường học hạnh phúc; xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh ở không gian vật thể tại đơn vị và không gian phi vật thể. Tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao, đặc biệt chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cụ thể như sau:

+ *Về trình độ chuyên môn*: giáo viên tiểu học có trình độ cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên (hoặc tương đương) trở lên.

+ *Về chính trị, tin học, ngoại ngữ, nghiệp vụ quản lý giáo dục*: 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng năng lực, kỹ năng số từ cơ bản đến nâng cao; 90% giáo viên đạt chuẩn mức độ 2 khung năng lực số đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số toàn ngành; 40% giáo viên có thể giao tiếp bằng ngoại ngữ; 100% giáo viên diện quy hoạch được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý.

+ *Về tuyển dụng đội ngũ nhà giáo*: tuyển dụng đủ số lượng giáo viên các môn học thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

+ *Về cơ sở vật chất*: Đáp ứng đủ phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng các

thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn. Xây dựng và giữ vững môi trường sư phạm “xanh - sạch - đẹp – an toàn”.

+ *Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội:* Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, tổ chức ở địa phương trong công tác phối hợp, hỗ trợ, nhằm thực hiện thành công chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương

+ *Xếp loại về học tập và rèn luyện.*

Số liệu	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025 - 2026	Năm học 2026- 2027	Năm học 2027 - 2028	Năm học 2028 - 2029
Tỷ lệ học sinh xếp loại học tập tốt	33,30%	34,01%	34,06%	34,09%	34,17%
Tỷ lệ học sinh xếp loại học tập khá	38,23%	38,26%	38,30%	38,83%	38,90%
Tỷ lệ học sinh xếp loại học tập chưa đạt	3%	2,72%	2,54%	2,36%	2,19%
Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện tốt	97,14%	97,61%	97,66%	97,96%	98,05%
Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện khá	2,86%	2,39%	2,34%	2,04%	1,95%
Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện đạt	0%	0%	0%	0%	0%



+ *Tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng, lưu ban, bỏ học, tốt nghiệp THCS, hiệu xuất đào tạo.*

Năm học	Kết quả
---------	---------

	Lên thăng lớp	Lưu ban	Bỏ học	TN.THCS	Hiệu suất đào tạo
2024-2025	97%	0,69%	0,69%	100%	90,35%
2025-2026	97,28%	0,59%	0,59%	100%	93%
2026-2027	97,46%	0,50%	0,5%	100%	94,2%
2027-2028	97,64%	0,42%	0,42%	100%	94,28%
2028-2029	97,81%	0,33%	0,33%	100%	94,37%

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý

Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của các tổ chuyên môn, giáo viên trong phát triển giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

2. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, trong đó quan tâm đến đối tượng là người dân tộc thiểu số, trẻ mồ côi, trẻ không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo... Đây là những đối tượng yếu thế trong xã hội, đang gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận các dịch vụ giáo dục.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách tín dụng giáo dục cho người học; chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội. Tiếp tục triển khai các phương thức giáo dục hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt, ưu tiên củng cố, phát triển các trường chuyên biệt.

3. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của người dân

Tiếp tục xây dựng hệ thống giáo dục quốc dân hoàn thiện theo hướng mở, quy mô giáo dục và mạng lưới cơ sở giáo dục phát triển, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

Chất lượng giáo dục phổ thông đại trà và mũi nhọn ngày càng nâng cao. Đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá ngày càng thực chất và hiệu quả. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cơ bản được chuẩn hóa, đa dạng hóa các chương trình giáo dục, phương thức học tập, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong giáo dục để phù hợp với mọi đối tượng người học, thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng “Trường học hạnh phúc” được chú trọng; có nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, nhất là về đội ngũ; công tác

đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện kịp thời, đáp ứng được yêu cầu đổi mới; cơ sở vật chất trường, thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư theo hướng hiện đại và chuẩn hóa.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đặc biệt là thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông; thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

4. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục

Bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại.

Xây dựng cơ sở giáo dục đạt các tiêu chuẩn của Trường học hạnh phúc; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở tất cả các lớp học và trình độ đào tạo; đảm bảo đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đủ về số lượng và chất lượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và hợp tác quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ.

Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập ở trường phổ thông; tăng cường phối hợp với cá nhân, tổ chức trong thực hiện tốt công tác giáo dục khuyết tật.

5. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng trên địa bàn huyện

Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với các điều kiện của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất, nâng cao tầm vóc con người Việt Nam.

Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý dạy và học trực tuyến, qua Internet, truyền hình, các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, khả năng ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, có tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế.



Đổi mới mạnh mẽ chính sách đãi ngộ, chăm lo xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là khâu then chốt; thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách và giải pháp để cải thiện mức sống, nâng cao trình độ và chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

6. Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục

Bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập, thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm trong lĩnh vực giáo dục; xây dựng trường chuẩn quốc gia và bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu; đầu tư giáo dục nghề nghiệp phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục.

Huy động sự tham gia hiệu quả của toàn xã hội vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo, cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch; tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Nâng cao năng lực chuyển đổi số trong nhà trường: tiếp tục đẩy mạnh việc kiểm tra đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến, sử dụng nền tảng quản trị trường học tại đơn vị, phần mềm tối thiểu triển khai các phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán.

Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, đặc biệt ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (áp dụng chứng thư số); triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn qua Enet viet, zalo, các ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến, triển khai kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến công khai tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Niêm yết công khai kế hoạch chiến lược nhà trường tại bảng tin nhà trường. Công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên website nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

*** Giai đoạn 1: Từ năm 2024-2026**

Củng cố, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nền nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục tốt để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển khả năng, tài năng, tư duy sáng tạo.

Tạo điều kiện để cán bộ giáo viên được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đầu tư mua sắm, bổ sung trang thiết bị cho các phòng bộ môn.

Tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý.

*** Giai đoạn 2: Từ năm 2026-2029**

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cơ bản được chuẩn hóa, đa dạng hóa các chương trình giáo dục, phương thức học tập, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong giáo dục để phù hợp với mọi đối tượng người học, thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng “Trường học hạnh phúc” được chú trọng; có nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, nhất là về đội ngũ; công tác đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện kịp thời, đáp ứng được yêu cầu đổi mới; cơ sở vật chất trường, thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư theo hướng hiện đại và chuẩn hóa.

Xây dựng cơ sở giáo dục đạt các tiêu chuẩn của Trường học hạnh phúc; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở tất cả các lớp học.

Nâng cao năng lực chuyển đổi số trong nhà trường: tiếp tục đẩy mạnh việc kiểm tra đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến, sử dụng nền tảng quản trị trường học tại đơn vị, phân mềm tối thiểu triển khai các phân hệ quản lý học sinh

*** Giai đoạn 2: Từ năm 2030-2035**

Nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 2, Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3.

Xây dựng trường đạt các tiêu chuẩn của Trường học hạnh phúc.

Thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường: kiểm tra đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến, sử dụng nền tảng quản trị trường học tại đơn vị, phân mềm tối thiểu triển khai các phân hệ quản lý học sinh

4. Chỉ đạo, phân công thực hiện

4.1. Đối với hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng giai đoạn.

4.2. Đối với phó hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với học sinh: Tích cực học tập, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống thông qua các hoạt động giáo dục để đáp ứng tốt các yêu cầu xã hội sau khi tốt nghiệp THPT.

4.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục học sinh.

Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

4.7. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ chức, đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Trên đây là kế hoạch Chiến lược phát triển Trường THCS Phước Vĩnh An giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến 2035./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT huyện Củ Chi (để b/c)
- Hội đồng trường;
- CB, GV, NV, CMHS;
- Website trường THCS PVA;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Chu Hương

Ngày 10/3/2025
K.T. Trường phòng
Pho' Trường phòng



Dặng Thanh Tùng